

Số: 131/TB-MNSĐ

Hoành Bồ, ngày 08 tháng 7 năm 2025

THÔNG BÁO
CÔNG KHAI TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ
NƯỚC ĐẾN HẾT QUÝ II VÀ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2025

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017;

Căn cứ Quyết định số 13802/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Hạ Long về việc phân bổ dự toán chi sự nghiệp giáo dục năm 2025; Quyết định số 399/QĐ-PGDĐT ngày 31/12/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc phân bổ dự toán chi sự nghiệp giáo dục năm 2025;

Trường Mầm non Sơn Dương thông báo công khai tình hình thực hiện dự toán hết quý II và 6 tháng đầu năm 2025 đến toàn thể cá nhân, đơn vị liên quan, cụ thể như sau:

ĐVT: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm 2025	Ước thực hiện quý II	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện đến hết quý II so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí				
1	Lệ phí				
2	Phí				
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
1	Chi sự nghiệp				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
2	Chi quản lý hành chính				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				

Số TT	Nội dung	Dự toán năm 2025	Ước thực hiện quý II	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện đến hết quý II so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
<i>b</i>	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	6.697	1.893	28,26%	
I	Nguồn ngân sách trong nước	6.697	1.893	28,26%	
1	Chi quản lý hành chính				
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
2	Chi sự nghiệp GDĐT và dạy nghề	6.697	1.893	28,26%	
2.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	5.952	1.810	30,41%	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	745	83	11,12%	

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cá nhân, đơn liên quan;
- Công thông tin điện tử;
- Lưu: VT, KHTC.

HIỆU TRƯỞNG



Lê Thị Huyền

Đơn vị: Trường Mầm non Sơn Dương

Chương: 822

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU-CHI NGÂN SÁCH

Quý II năm 2025

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý/6 tháng/năm	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (6 tháng, năm) này so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	6.697	1.893	28,26	
I	Nguồn ngân sách trong nước	6.697	1.893	28,26	
1	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	6.697	1.893	28,26	
1.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	5.952	1.810	30,41	
1.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	745	83	11,12	

Ngày tháng năm

Thủ trưởng đơn vị

(Chữ ký, dấu)



Lê Thị Huyền

Đơn vị: Trường Mầm non Sơn Dương

Chương: 822

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU-CHI NGÂN SÁCH

Từ ngày 01/01/2025 đến ngày 30/06/2025

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý/6 tháng/năm	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (6 tháng, năm) này so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	8.355	3.541	42,38	
I	Nguồn ngân sách trong nước	8.355	3.541	42,38	
1	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	8.355	3.541	42,38	
1.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	7.602	3.450	45,39	
1.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	753	91	12,07	

Ngày tháng năm

Thủ trưởng đơn vị

(Chữ ký, dấu)



Lê Thị Huyền